

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ ĐẦU TƯ NGỌC LONG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ ĐẦU TƯ NGỌC LONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NGOC LONG INVESTMENT AND SERVICE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: NGOC LONG INAS CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108457761

3. Ngày thành lập: 03/10/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Bình An, Xã Trung Giã, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0984421226

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý du lịch	7911
2.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
3.	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan	3211
4.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
7.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh - Bán buôn cao su - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
8.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
9.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
10.	Cổng thông tin (trừ thông tin nhà nước cấm, không bao gồm hoạt động báo chí)	6312
11.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
12.	Bán buôn thực phẩm	4632
13.	In ấn	1811
14.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
15.	Quảng cáo	7310
16.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
17.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
18.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702

19.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ thông tin nhà nước cấm)	7320
20.	Sao chép bản ghi các loại (trừ loại nhà nước cấm)	1820
21.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
22.	Bốc xếp hàng hóa	5224
23.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
24.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
25.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
26.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
27.	Khai thác gỗ	0220
28.	Xây dựng nhà để ở	4101
29.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
30.	Xây dựng công trình thủy	4291
31.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa (Điều 150 Luật thương mại năm 2005)	4610
32.	Dịch vụ đóng gói	8292
33.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
34.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
35.	Giáo dục mẫu giáo	8512
36.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
37.	Phá dỡ	4311
38.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
39.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
40.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4513
41.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
42.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
43.	Cung ứng lao động tạm thời (trừ dịch vụ nhà nước cấm và chỉ hoạt động sau khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	7820
44.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa (trừ loại nhà nước cấm và chỉ hoạt động sau khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299
45.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
46.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315

47.	Xây dựng nhà không để ở	4102
48.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
49.	Xây dựng công trình điện	4221
50.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn; - Sản xuất các loại trà được thảo (bạc hà, cỏ roi ngựa, cúc la mã); - Sản xuất thực phẩm chức năng.	1079
51.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
52.	Bán buôn đồ uống	4633
53.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
54.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652(Chính)
55.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
56.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
57.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
58.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ nhạc cụ trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
59.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
60.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh, thiết bị quang học và thiết bị chính xác; - Bán lẻ kính đeo mắt, kể cả các hoạt động phục vụ cho việc bán lẻ kính mắt như đo độ cận, độ viễn, mài lắp kính; - Bán lẻ đồng hồ và đồ trang sức; - Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh, hạt giống, phân bón, động vật cảnh và thức ăn cho động vật cảnh; - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ thờ cúng và hàng hóa phục vụ mục đích tín ngưỡng khác; - Bán lẻ tranh, tượng và các tác phẩm nghệ thuật khác mang tính thương mại; - Bán lẻ dầu hỏa, bình gas, than, củi sử dụng làm nhiên liệu để đun nấu trong gia đình; - Bán lẻ hàng hóa sử dụng để lau chùi, quét dọn, làm vệ sinh như chổi, bàn chải, khăn lau...;	4773

61.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
62.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
63.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
64.	Tái chế phế liệu	3830
65.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4530
66.	Bán mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đấu giá)	4541
67.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
68.	Cho thuê xe có động cơ	7710
69.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác ; - Bán buôn dụng cụ y tế - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
70.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
71.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
72.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
73.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
74.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
75.	Điều hành tua du lịch	7912
76.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
77.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
78.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020

79.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, vécni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim	4663
80.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
81.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
82.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ hoạt động kinh doanh vàng miếng)	4662
83.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
84.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
85.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ loại nhà nước cấm)	4620
86.	Sản xuất đồ giả kim hoàn và chi tiết liên quan	3212
87.	Bán buôn tổng hợp	4690
88.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
89.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
90.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đấu giá)	4543
91.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
92.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
93.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
94.	Lập trình máy vi tính	6201
95.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
96.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: trang trí nội thất	7410
97.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
98.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
99.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
100.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Ho và tên: PHAM KHẮC

Giới tính: *Nam*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: 013289348

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Bình An, Xã Trung Giã, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Bình An, Xã Trung Giã, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 11/01/1992 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số giấy chứng thực cá nhân: 013289348

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Bình An, Xã Trung Giã, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Bình An, Xã Trung Giã, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội